

Số: 124/2022/QĐCNTTLH

Móng Cái, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 33, 55, 59, 62, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn xin thuận tình ly hôn đề ngày 13 tháng 6 năm 2022 của chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Phạm Thị M, sinh năm 1985

+ Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1982

Đều có nơi thường trú: khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T có 04 (bốn) con chung là Đỗ Văn H, sinh ngày 20/10/2001; Đỗ Ngọc H, sinh ngày 22/02/2005; Đỗ Ngọc H, sinh ngày 22/02/2005 và Đỗ Ngọc Q, sinh ngày 09/8/2011. Chị M và anh T thống nhất, thỏa thuận sau khi ly hôn chị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H và cháu H; anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); cháu Đỗ Văn H đã thành niên, có năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị M và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị M và anh T tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T thống nhất, thỏa thuận phân chia tài sản chung, cụ thể như sau:

+ Giao cho anh Đỗ Văn T được quyền sở hữu 01 (một) ngôi nhà 03 tầng gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 90,0m² đất ở, ô đất số 58 lô 06 khu cây số 3, tờ bản đồ số 00, địa chỉ thửa đất: phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 844791, số vào sổ cấp GCN: CH02488 do UBND thành phố Móng Cái cấp ngày 19/7/2016 cấp cho ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị M. Hiện trạng đo đạc xem xét thẩm định ngày 17/6/2022 phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp, giới hạn bởi các điểm 1-2-3-4-1 có tọa độ các điểm, độ dài các cạnh (như sơ đồ kèm theo).

+ Giao cho chị Phạm Thị M được quyền sở hữu 01 (một) ngôi nhà cấp 4 gắn liền với quyền sử dụng đất diện tích 154,0m², trong đó: 94,7m² đất ở; 37,3m² đất trồng cây lâu năm và 22m² đất tạm giao, tờ bản đồ số 00, địa chỉ thửa đất: khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 143214, số vào sổ cấp GCN: CH00879 do UBND thành phố Móng Cái cấp ngày 10/10/2011 cho hộ bà Phạm Thị M. Hiện trạng thửa đất đo đạc xem xét thẩm định ngày 17/6/2022 có diện tích 473,0m², giới hạn bởi các điểm 1-2-3-4-5-6-7-8-1 có tọa độ các điểm, độ dài các cạnh (như sơ đồ kèm theo) lớn hơn so với diện tích đất được cấp nhưng chị M, anh T thỏa thuận thuộc quyền sở hữu của chị M.

Chị Phạm Thị M, anh Đỗ Văn T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản trên đất phù hợp với hiện trạng đất thực tế đang sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Về công nợ chung: chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T không có.
- Về các vấn đề khác: chị Phạm Thị M và anh Đỗ Văn T không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Móng Cái;
- CCTHADS TP. Móng Cái;
- UBND phường H, TP. Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương